

## LỄ THẬT VỀ ĐỨC TIN

### *Bài 9 - Sự thiếu hiểu biết sẽ ngăn trở đức tin của người tin Chúa.*

Chúng ta đã học các Lễ thật thuộc về đức tin, đó là: *Nhận biết thân phận cùng trách nhiệm của mình đối với sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời; Đức tin là gì đối với sự sống của loài người? Làm thế nào để sở hữu được đức tin? Luật pháp của đức tin; Đức tin làm việc như thế nào? Những điều kiện phải được đáp ứng để đức tin làm việc hiệu quả; Thành lập đức tin của Đức Chúa Jêsus Christ cho chính mình; Đức tin, người đầy tớ đặc biệt của tâm linh.*

Bài chúng ta sẽ học hôm nay đó là: *Sự thiếu hiểu biết sẽ ngăn trở đức tin của người tin Chúa.*

Chúng ta đã biết đức tin là linh ân của Đức Chúa Trời ban cho loài người, nghĩa là ban cho tâm linh loài người và đức tin là thần linh và sự sống không thể tách rời khỏi tâm linh loài người, cũng như mỗi một thân thể xác thịt của loài người đều phải có một trái tim, hai buồng phổi, một buồng gan, hai quả thận, một dạ dày cùng hệ thống ruột của bộ máy tiêu hoá vậy. Cũng giống như các bộ phận thuộc về một thân thể xác thịt của loài người đều có những chức năng riêng hiệp lại để duy trì sự sống cho cả một thân thể vậy, nhưng mỗi cơ phận đó đều có những nhu cầu về dinh dưỡng, để duy trì chức năng cho chính cơ phận đó và sức khoẻ, độ bền bỉ của mỗi cơ phận đó cũng khác nhau tùy thuộc vào chế độ làm việc, môi trường sống của thân thể đó mà ảnh hưởng tới sức lực của mỗi cơ phận, thậm chí có thể gây ra bệnh và nếu nặng, cơ phận đó sẽ chết thể nào, thì đối với thân thể thuộc linh của loài người cũng vậy, nếu các chức năng đó không được bảo vệ, không được nuôi dưỡng, không được tôn trọng, các chức năng đó có thể sẽ suy yếu đi, thậm chí là chết thể đó.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về tuyển dân của Ngài, rằng: **“Dân Ta bị diệt vì cơ thiếu sự thông biết. Bởi người bỏ sự thông biết thì Ta cũng bỏ người, đặng người không làm thầy tế lễ cho Ta nữa; bởi người đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì Ta cũng sẽ quên con cái người. Chúng nó sanh sản nhiều ra bao nhiêu, thì chúng nó lại phạm tội nghịch cùng Ta bấy nhiêu: Ta sẽ đổi sự vinh hiển của chúng nó ra sự nhục.”** (Ô-sê 4:6-7)

Như chúng ta đã học và biết rằng, hết thảy mọi người tin Chúa phải nhận biết thân phận thật của mình, không phải là mình thuộc về dân tộc nào ở trên đất này, nhưng là nhận biết tâm linh mình ra từ Đức Chúa Trời và là con trai của Đức Chúa Trời, nhưng đã vì tội lỗi của A-đam, là người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trước nhất ở trên đất này, mà bị bán cho tội lỗi từ khi còn nằm trong bụng mẹ và bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên hết thảy loài người ra từ A-đam đều phải ngồi trong bóng của sự chết.

Hết thảy mọi người tin Chúa phải nhận biết ý nghĩa và chân giá trị của sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, cùng trách nhiệm của mỗi người tin Chúa phải làm đối với sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người. Đó là hết thảy loài người phải có trách nhiệm tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, không phải chỉ là sự cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình mà được sự sống lại và sự sống đời đời, nhưng là sự học theo Đức Chúa Jêsus Christ và làm theo mọi sự Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, hầu cho linh hồn của người đó được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu tâm linh người đó làm đúng như các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán.

Trong cuộc sống thuộc thể, loài người trên đất biết dạy con cái mình sự hiểu biết cơ bản về thân thể xác thịt, cùng hiểu biết việc làm thế nào để duy trì sức khoẻ của thân thể mình qua việc sử dụng các loại thực phẩm, để cung cấp dinh dưỡng cho thân thể nói chung và các loại thực phẩm cung cấp các chất dinh dưỡng chp những bộ phận đặc biệt của thân thể, như mắt, não, gan, thận, phổi, dạ dày, cùng biết cách phòng tránh những sự ô nhiễm môi trường sống, như nguồn nước, không khí, ánh sáng... để bảo vệ sức khoẻ của sự sống mình thế nào, thì trong thuộc linh cũng vậy, mọi người tin Chúa phải nhận biết Lời Đức Chúa Trời là nguồn cung cấp sự sống của linh hồn mình, vì Lời của Đức Chúa Trời được ví là bánh, là nước hằng sống cho linh hồn loài người. Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh cũng cho chúng ta biết mỗi người đều có thân thể thuộc về đất và có thân thể thuộc về trời, vậy nên mọi người tin Chúa phải nhận biết sức sự sống của tâm linh mình cũng cần phải được chăm sóc và phải được bảo vệ bằng quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép về sự sống của chúng ta liên quan đến Luật pháp của Đức Chúa Trời như thế nào.

**Ô-sê 4:6: Dân Ta bị diệt vì cơ thiếu sự thông biết. Bởi người bỏ sự thông biết thì Ta cũng bỏ người, đặng người không làm thầy tế lễ cho Ta nữa; bởi người đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì Ta cũng sẽ quên con cái người.**

Theo ý nghĩa của Lẽ thật, thì Lời Chúa không chỉ nói về loài người xác thịt, mà nói về tâm linh loài người vốn đã vì cố tội lỗi của A-đam trước nhất, mà bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nên phải ngồi trong bóng của sự chết, nhưng đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thương xót mà ban ân điển cho, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp cho loài người, để loài người sẽ nhờ vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn trong Luật pháp của Ngài, mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời.

Dân Y-sơ-ra-ên đại diện cho hết thảy loài người được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời, dù đã được nghe tiếng của Đức Giê-Hô-Va phán với mình, được nhận lãnh Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, nhưng từ các thầy tế lễ cho đến dân sự, đã coi thường sự thông biết về Luật pháp của Đức Chúa Trời, không tuân theo các mạng lệnh của Ngài, vì thế cho nên quyền phép vốn có trong Luật pháp của Đức Chúa Trời đã trở nên yếu đuối, không thể giải cứu tâm linh của người ta ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết. Thay vì họ sẽ nhận được sự phước hạnh của Đức Chúa Trời, thì họ lại bị sự rửa sả của Luật pháp cai trị.

**Ê-sai 59:1-11:** **Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các ngươi làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các ngươi đã che khuất mặt Ngài khỏi các ngươi, đến nỗi Ngài không nghe các ngươi nữa. Vì tay các ngươi đã ô uế bởi máu, ngón tay các ngươi đã ô uế bởi tội ác; môi các ngươi nói dối, lưỡi các ngươi làm bầm sự xấu xa. Trong các ngươi chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thảy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứ mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giáp ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trưa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa!**

Chúng ta đã biết nguyên tắc đức tin đến là bởi sự người ta được nghe Lời Đức Chúa Trời được rao giảng, thế nhưng Kinh-Thánh đã cho chúng ta thấy Luật pháp của Đức Chúa Trời đã được không được rao giảng cho dân Y-sơ-ra-ên như đáng phải giảng, nhưng như Lời Chúa đã chép là **môi các ngươi nói dối, lưỡi các ngươi làm bầm sự xấu xa. Trong các ngươi chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thảy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứ mang điều ác và để ra tội trọng.**

Đức tin là một chức năng thuộc về sự sống của loài người, đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người từ lúc ban đầu, nhưng vì Lời của Đức Chúa Trời đã không được tôn cao, nên ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người ta không được thấp sáng và đức tin của người ta cũng vì thế mà không nhận được bất kỳ điều gì thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn, nên đức tin của người ta dù đã được tạo nên và vẫn ở cùng với tâm linh, đã không được nuôi dưỡng, không được chăm sóc, nên nó trở nên hữu danh, vô thực, mang tiếng là có, nhưng trở nên vô dụng, không thể giúp ích cho tâm linh của người ta.

**Ê-sai 1:11-24:** **Đức Giê-hô-va phán: Muôn vàn của lễ các ngươi nào có can hệ gì đến Ta? Ta đã chán chê của lễ thiêu bằng chiên đực và mỡ của bò con mập. Ta chẳng đẹp lòng về huyết của bò đực, chiên con và dê đực đâu. Khi các ngươi đến châu trước mặt Ta, ai khiến các ngươi giày đạp hành lang Ta? Thôi, đừng dâng của lễ chay vô ích cho Ta nữa! Ta gớm ghét mùi hương, ngày trăng mới, ngày sa-bát cùng sự rao nhóm hội; Ta chẳng khứng chịu tội ác hội hiệp nơi lễ trọng thể. Thật, lòng Ta ghét những ngày trăng mới và kỳ lễ các ngươi, là nặng nề cho Ta, Ta lấy làm mệt mà gánh lấy. Vậy nên, khi các ngươi giơ tay, thì Ta che mắt khỏi các ngươi. Khi các ngươi cầu nguyện rườm rà, Ta chẳng thềm nghe. Tay các ngươi đầy những máu. Hãy rửa đi, hãy làm cho sạch! Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt Ta. Đừng làm dữ nữa. Hãy học làm lành, tìm kiếm sự công bình; hãy đỡ đần kẻ bị hà hiếp, làm công bình cho kẻ mồ côi, bênh vực lẽ của người góa bụa. Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ hãy đến, cho chúng**

ta biện luận cùng nhau. Dầu tội các người như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên. Nếu các người sẵn lòng vâng lời, sẽ ăn được sản vật tốt nhất của đất. Nhược bằng các người chẳng khứng và bạn nghịch, sẽ bị nuốt bởi gươm; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán. Ôi! thành trung nghĩa đã hóa ra ky nữ, nó vốn đầy sự chánh trực, và sự công bình ở trong nó, mà bây giờ đầy những kẻ giết người! Bạc người biến thành cặn, rượu người pha lộn nước. Các quan trưởng của dân người là đồ phản nghịch, làm bạn với kẻ trộm, mỗi người trong chúng đều ưa của hối lộ, đeo đuổi theo tài lợi; chẳng làm công bình cho kẻ mồ côi, vụ kiện của người góa bụa chẳng đến cùng chúng nó. Vậy nên, Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, Đấng Quyền năng của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ôi! Ta sẽ được thỏa lòng về kẻ đối địch Ta, và báo trả kẻ thù Ta!

Chữ hành lang - courts<sup>H2691</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ **חֲסִירִים** - charser, số 2691 ra từ chữ **חֲסִיר** - chatsar, số 2690 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sân nhà, toà án, sự rào lại, hàng rào vây quanh, đất có rào vây quanh, sự giải quyết, sự hoà giải, để thổi kèn tiếng vang, sự truyền tiếng vang*;

Hành lang của đền tạm là bóng về Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, có tác dụng dạy dỗ loài người cả thuộc thể và thuộc linh, hầu cho loài người nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được làm hoà lại với Đức Chúa Trời, với điều kiện là loài người là phải tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì Luật pháp của Đức Chúa Trời đối với loài người giống như một hàng rào vây quanh để bảo vệ bầy chiên của Chúa vậy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy rõ những sự giả hình của loài người, đó là họ làm thủ tục thờ phượng Đức Chúa Trời, nhưng trong lòng họ, cùng các việc làm của họ lại nghịch lại Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà chữ **giày đạp hành lang** chép trong Ê-sai 1 câu 12 đó là bằng chứng tố cáo những tội lỗi của họ.

Lời Chúa đã phán đây không chỉ nói về dân Y-sơ-ra-ên, mà là nói về hết thảy những người đã tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời, như dân Y-sơ-ra-ên đã tiếp nhận Luật pháp của Đức Giê-hô-va tại nơi đồng vắng Si-nai (năm 1445 B.C.), mà còn nói về hết thảy những người đã tuyên xưng đức tin trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời biết những sự cuối cùng từ lúc ban đầu, nghĩa là Ngài biết rõ các tạo vật của Ngài và Ngài cũng biết những sự mà ma quỷ sẽ làm đối với loài người ở trên đất này, là với những người đã được nghe tiếng của Đức Giê-hô-va và những người được nghe đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Phục truyền luật lệ ký 6:1-19: **Vả, này là điều răn, luật lệ và mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán dặn ta dạy lại cho, để các người làm theo nó trong xứ mà các người sẽ đi vào nhận lấy; hầu cho người kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, trọn đời, người và con cháu người vâng giữ các luật lệ và điều răn của Ngài mà ta truyền cho người, để người được sống lâu ngày. Hỡi Y-sơ-ra-ên, người hãy nghe lấy và cẩn thận làm theo, hầu cho người được phước và thêm lên nhiều trong xứ đơm sữa và mật, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người đã phán hứa cùng người. Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai. Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Các lời mà ta truyền cho người ngày nay sẽ ở tại trong lòng người; khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái người và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi trở dậy. Khá buộc nó trên tay mình như một dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt người như ấn chỉ; cũng phải viết các lời đó trên cột nhà, và trên cửa người. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mà Ngài thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cóp, đặt ban cho người, khiến người lấy được những thành lớn và tốt mà người không có xây cất; những nhà đầy đủ các thứ của mà người không có chất chứa; các giếng mà người không có đào; cây nho và cây ô-li-ve mà người không có trồng; khi người ăn và được no nê, khá giữ lấy mình, kẻo người quên Đức Giê-hô-va, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ. Người phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, phục sự Ngài, và lấy danh Ngài mà thề. Chớ theo các thần khác trong những thần của các dân tộc ở xung quanh các người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự ở giữa người là Đức Chúa Trời ky tà, e cơn thịnh nộ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người nổi lên cùng người, và Ngài diệt người khỏi mặt đất chẳng. Các người chớ thử Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, như đã thử Ngài tại Ma-sa. Khá cẩn thận giữ lấy những điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã truyền cho người. Vậy, người phải làm điều ngay thẳng và tốt lành trước mặt Đức Giê-hô-va, để người được phước và vào nhận lấy xứ tốt đẹp mà Đức Giê-hô-va đã thề hứa cùng tổ phụ người, để ban cho người; và Đức Giê-hô-va sẽ đuổi hết những kẻ thù nghịch ra khỏi trước mặt người, y như Ngài đã phán vậy.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước rằng, khi tuyển dân của Ngài, hoặc là dân Y-sơ-ra-ên, hoặc là những người trong muôn dân trên đất này sẽ tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của sự sống mình, là những người sẽ nhờ ân điển của Ngài mà được giải cứu, được giải thoát khỏi ách tội mọi cho quyền lực của tội lỗi, nhưng khi cuộc sống của người ta đã ổn định cuộc sống, có nhà cửa, có ruộng đất, có vườn cây, có điền sản, có tài sản, thì họ liền quên trách nhiệm của mình, là họ phải tôn cao luật pháp của Đức Chúa Trời.

Điều chi mà các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã làm đối với Hòm Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va khi họ đã được giàu có, đã có vườn nho, đã có vườn ô-li-ve, đã có bầy bò, đã có bầy chiên, thì đối với những người mang danh là người tin Đức Chúa Jêsus Christ trong thời kỳ sau rốt này, cũng làm y như vậy.

Người ta vẫn biết có ngày sa-bát, tức là biết có ngày thánh và người ta cũng nhóm lại để làm công việc của sự thờ phượng, nhưng người ta lại không tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời. Người ta có nói đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng người ta lại không làm công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, là **vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha và cứ ở trong sự yêu thương Ngài**(Giăng 15:10).

*Điều gì sẽ xảy đến với những người tin Chúa mà lại không yêu mến, không vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời ?*

Trước khi trả lời câu hỏi này, chúng ta phải nhận biết chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời:

**Giăng 1:1-5: Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Lời Đức Chúa Trời ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Lời Đức Chúa Trời làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Lời Đức Chúa Trời. Trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.**

**Giăng 11:25-26: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta (Lời Đức Chúa Trời) là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin Ta (Lời Đức Chúa Trời) thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin Ta (Lời Đức Chúa Trời) thì không hề chết. Người tin điều đó chẳng?**

**Khải huyền 19:6-16: Đoạn, tôi lại nghe có tiếng như một đám đông vô số người, khác nào tiếng nước lớn hoặc như tiếng sấm dữ, mà rằng: A-lê-lu-gia! Vì Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta, là Đấng Toàn năng, đã cầm quyền cai trị. Chúng ta hãy hớn hởi vui mừng, tôn vinh Ngài; vì lễ cưới Chiên Con đã tới, và vợ Ngài đã sửa soạn, đã cho người được mặc áo sáng láng tinh sạch bằng vải gai mịn (vải gai mịn tức là công việc công bình của các thánh đồ). Thiên sứ phán cùng tôi rằng: Hãy chép: Phước thay cho những kẻ được mời đến dự tiệc cưới Chiên Con! Người lại tiếp rằng: Đó là những Lời chân thật của Đức Chúa Trời. Tôi bèn gieo mình xuống dưới chân người đặng thờ lạy; song người phán rằng: Hãy giữ lấy, đừng làm vậy; ta là bạn tôi tớ với người và với anh em người là người cùng giữ Lời chứng của Đức Chúa Jêsus. Người hãy thờ lạy Đức Chúa Trời. Vì sự làm chứng cho Đức Chúa Jêsus là đại ý của lời tiên tri. Bấy giờ tôi thấy trời mở ra, và có một con ngựa bạch hiện ra: Đấng cưỡi ngựa ấy gọi là Đấng Trung Tín Và Chân Thật; Ngài lấy lễ công bình mà xét đoán và chiến đấu. Mất Ngài như ngọn lửa; trên đầu có nhiều mào triều thiên, lại có đề một Danh, ngoài Ngài ra không ai biết được. Ngài mặc áo nhúng trong huyết, danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời. Các đạo binh trên trời đều mặc vải gai mịn, trắng và sạch, cưỡi ngựa bạch theo Ngài. Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh các dân, và cai trị họ bằng một cây gậy sắt. Ngài giày đạp thùng rượu cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng. Trên áo tới và trên đùi Ngài, có đề một Danh là Vua của các vua và Chúa của các chúa.**

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, ấy là Ngài ban sự yêu thương của Ngài cho loài người, mà dân Y-sơ-ra-ên đại diện cho loài người. Vì tự loài người (ra từ A-đam) không thể cứu chuộc sự sống cho (linh hồn) mình và loài người cũng không thể tạo được ra giá cứu chuộc cho sự sống mình, nên khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho loài người, ấy là để loài người sẽ nhờ quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời trong Lời của Đức Chúa Trời mà được phục hồi sự sống mình.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ ngọn đèn của Ngài nơi loài người cần phải được thắp sáng lại, nhưng ngọn đèn đó không thể tự thắp sáng mình, nên Ngài đã thiết lập chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên và Ngài đã chọn A-rôn, người Lê-vi, giữ chức vụ này, mà theo Lẽ thật thì Đức Giê-Hô-Va đã **ban ân điển cho đức tin** vốn đã được ban cho loài người, là loài được tạo nên bằng hơi thở của Ngài, nghĩa là bằng Thần của Ngài (vì

ý nghĩa của chữ **Thân** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ là thể khí, như gió - (Giăng 3:8), mà Lê-vi, con trai thứ ba của Gia-cốp, sanh bởi Lê-a, con gái lớn của La-ban đó là bóng.

Chính Đức Giê-Hô-Va đã phán với Môi-se về việc Ngài sẽ ngự giữa hai tượng chê-ru-bin ở trên nắp Thi-ân trong nơi chí thánh của đền tạm đó, mà phán với người các mạng lệnh về dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là các mạng lệnh thuộc Luật pháp của Thánh-Linh sự sống cho tâm linh loài người - mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng.

Như vậy, nếu người nào không yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì đức tin của người ấy sẽ không được phục hồi chức năng của mình, đồng nghĩa với việc người ấy không thể sống cho đẹp ý Đức Chúa Trời.

Hê-bơ-rơ 11:1-31: **Vả, đức tin là sự biết chắc vững vàng của những điều mình đang trông mong là bằng cứ của những điều mình chẳng xem thấy. Ấy là nhờ đức tin mà các đấng thuở xưa đã được lời chứng tốt. Bởi đức tin, chúng ta biết rằng thế gian đã làm nên bởi Lời của Đức Chúa Trời, đến nỗi những vật bày ra đó đều chẳng phải từ vật thấy được mà đến. Bởi đức tin, A-bên đã dâng cho Đức Chúa Trời một tế lễ tốt hơn của Ca-in, và được xưng công bình, vì Đức Chúa Trời làm chứng về người rằng Ngài nhậm lễ vật ấy; lại cũng nhờ đó dầu người chết rồi, hãy còn nói. Bởi đức tin, Hê-nóc được cất lên và không hề thấy sự chết; người ta không thấy người nữa, vì Đức Chúa Trời đã tiếp người lên. Bởi chứng trước khi được tiếp lên, người đã được chứng rằng mình ở vừa lòng Đức Chúa Trời rồi. Vả, không có đức tin, thì chẳng hề có thể nào ở cho đẹp ý Ngài; vì kẻ đến gần Đức Chúa Trời phải tin rằng có Đức Chúa Trời, và Ngài là Đấng hay thưởng cho kẻ tìm kiếm Ngài. Bởi đức tin, Nô-ê được Chúa mách bảo cho về những việc chưa thấy, và người thành tâm kính sợ, đóng một chiếc tàu để cứu nhà mình; bởi đó người định tội thế gian, và trở nên kẻ kế tự của sự công bình đến từ đức tin vậy. Bởi đức tin, Áp-ra-ham vâng Lời Chúa gọi, đi đến xứ mình sẽ nhận làm cơ nghiệp: người đi mà không biết mình đi đâu. Bởi đức tin, người kiêu ngạo trong xứ đã hứa cho mình, như trên đất ngoại quốc, ở trong các trại, cũng như Y-sác và Gia-cốp, là kẻ đồng kế tự một lời hứa với người. Vì người chờ đợi một thành có nền vững chắc, mà Đức Chúa Trời đã xây cất và sáng lập. Cũng bởi đức tin mà Sa-ra dẫu có tuổi còn có sức sanh con cái được, vì người tin rằng Đấng hứa cho mình điều đó là thành tín. Cũng vì đó mà chỉ một người, lại là một người già yếu, sanh ra muôn vàn con cháu, đông như sao trên trời, như cát bãi biển, không thể đếm được. Hết thấy những người đó đều chết trong đức tin, chưa nhận lãnh những điều hứa cho mình; chỉ trông thấy và chào mừng những điều đó từ đằng xa, xưng mình là kẻ khách và bộ hành trên đất. Những kẻ nói như thế, tỏ rõ rằng mình đang đi tìm nơi quê hương. Ví thử họ đã tưởng đến nơi quê hương mà mình từ đó đi ra, thì cũng có ngày trở lại, nhưng họ ham mến một quê hương tốt hơn, tức là quê hương ở trên trời; nên Đức Chúa Trời không hổ thẹn mà xưng mình là Đức Chúa Trời của họ, vì Ngài đã sắm sẵn cho họ một thành. Bởi đức tin, Áp-ra-ham dâng Y-sác trong khi bị thử thách: người là kẻ đã nhận lãnh lời hứa, dâng con một mình, là về con đó mà Đức Chúa Trời có phán rằng: Ấy bởi trong Y-sác mà người sẽ có một dòng dõi lấy tên người mà kêu. Người tự nghĩ rằng Đức Chúa Trời cũng có quyền khiến kẻ chết sống lại; cũng giống như từ trong kẻ chết mà người lại được con mình. Bởi đức tin, Y-sác chúc phước cho Gia-cốp và Ê-sau về những sự hầu đến. Bởi đức tin, Gia-cốp lúc gần chết, chúc phước cho hai con của Giô-sép, và nường trên gậy mình mà lạy. Bởi đức tin, Giô-sép lúc gần qua đời nói về việc con cháu Y-sơ-ra-ên sẽ đi ra, và truyền lệnh về hài cốt mình. Bởi đức tin, khi Môi-se mới sanh ra, cha mẹ người đem giấu đi ba tháng, vì thấy là một đứa con xinh tốt, không sợ chiếu mạng của vua. Bởi đức tin, Môi-se lúc đã khôn lớn, bỏ danh hiệu mình là con trai của công chúa Pha-ra-ôn, đành cùng dân Đức Chúa Trời chịu hà hiếp hơn là tạm hưởng sự vui sướng của tội lỗi: người coi sự sợ nhục về Đấng Christ là quý hơn của châu báu xứ Ê-díp-tô, vì người ngửa trông sự ban thưởng. Bởi đức tin, người lia xứ Ê-díp-tô không sợ vua giận; vì người đứng vững như thấy Đấng không thấy được. Bởi đức tin, người giữ lễ Vượt Qua và làm phép rưới huyết, hầu cho đấng hủy diệt chẳng hề hại đến con đầu lòng dân Y-sơ-ra-ên. Bởi đức tin, dân Y-sơ-ra-ên vượt qua Biển đỏ như đi trên đất khô, còn người Ê-díp-tô thử đi qua, bị nuốt mất tại đó. Bởi đức tin, các tường thành Giê-ri-cô đổ xuống, sau khi người ta đi vòng quanh bảy ngày. Bởi đức tin, ky nữ Ra-háp không chết với kẻ chẳng tin, vì nàng đã lấy ý tốt tiếp rước các kẻ do thám.**

Câu 6 chép: **Vả, không có đức tin, thì chẳng hề có thể nào ở cho đẹp ý Ngài; vì kẻ đến gần Đức Chúa Trời phải tin rằng có Đức Chúa Trời, và Ngài là Đấng hay thưởng cho kẻ tìm kiếm Ngài.**

Bản King James version chép: **But without<sup>G5565</sup> faith<sup>G4102</sup> it is impossible<sup>G102</sup> to please<sup>G2100</sup> him: for he that cometh<sup>G4334</sup> to God<sup>G2316</sup> must<sup>G1163</sup> believe<sup>G4100</sup> that he is, and that he is a rewarder<sup>G3406</sup> of them that**

**diligently<sup>G1567</sup> seek<sup>G1567</sup> him.**

Chữ **đẹp ý - to please<sup>G2100</sup>** chép trong câu 6 trên, đó là chữ Εὐαρεστεῖω - **euaresteo**, số 2100 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **hoàn toàn hài lòng, hoàn toàn đồng ý, thoả đáng, chấp nhận được,**

Chữ **tìm kiếm - diligently<sup>G1567</sup> seek<sup>G1567</sup>** chép trong câu 6 trên, đó là chữ ἐκζητέω - **ekzeteo**, số 1567 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **tìm kiếm một cách cẩn thận, chu đáo, siêng năng, sự điều tra, sự nghiên cứu trong sự ao ước, trong sự mong muốn, trong sự thờ phượng, trong sự đầu phục;**

Chúng ta đã thấy tầm quan trọng về chức năng đức tin của loài người chúng ta đối với sự sống lại và sự sống đời đời của tâm linh, nhưng chúng ta cũng biết rằng, tự đức tin không thể cung cấp cho mình sự sáng thật của Đức Chúa Trời, mà chính tâm linh của mỗi người phải có trách nhiệm cung cấp sự sáng thật của Đức Chúa Trời cho đức tin, thông qua sự vâng phục hoàn toàn các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, nghĩa là tâm linh của mỗi người phải hết lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời qua việc tìm kiếm, suy gẫm Lời của Đức Chúa Trời, như Đức Giê-hô-va đã phán với Giô-suê, tôi tớ của Môi-se:

**Giô-suê 1:1-9:** Sau khi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va qua đời, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê, con trai của Nun, tôi tớ của Môi-se, mà rằng: **Môi-se, tôi tớ Ta, đã chết; bây giờ ngươi và cả dân sự này hãy đứng dậy đi qua sông Giô-đanh, đặng vào xứ mà Ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Phàm nơi nào bàn chân các ngươi đạp đến, thì Ta ban cho các ngươi, y như Ta đã phán cùng Môi-se. Địa phận các ngươi sẽ lan ra từ đồng vắng và Li-ban này cho đến sông cái, là sông Ó-phơ-rát, tràn cả xứ dân Hê-tít cho đến biển cả về hướng mặt trời lặn. Trót đời ngươi sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt ngươi. Ta sẽ ở cùng ngươi như Ta đã ở cùng Môi-se; Ta sẽ không lìa ngươi, không bỏ ngươi đâu. Hãy vững lòng bền chí, vì ngươi sẽ dẫn dân này đi nhận lấy xứ mà Ta đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng nó. Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thủy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ Ta, đã truyền cho ngươi; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ ngươi đi đâu cũng đều được thịnh vượng. Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng ngươi, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy ngươi mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn ngươi sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi vẫn ở cùng ngươi trong mọi nơi ngươi đi.**

Đây là một mạng lệnh rất quan trọng đối với hết thủy mọi người tin Chúa, vì Lời của Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, nghĩa là các Lời văn tự chép trong Kinh-Thánh đều làm chứng cho Lẽ thật, như người ta nhìn thấy cây, thân, lá, cành, hoa, và trái, nhưng sự sống thật của những sự mà người ta nhìn thấy đó, là nằm ở trong bộ rễ của cây, cũng như quyền phép khiến cho Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời hằng còn, đó là Lẽ thật, là Nước Đức Chúa Trời, là những sự mà con mắt của xác thịt người ta không nhìn thấy.

Đức Giê-hô-va đã phán với Giô-suê, là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, rằng: **Môi-se, tôi tớ của Đức Chúa Trời, đã chết.**

Chữ **Giô-suê - Joshua<sup>H3091</sup>** chép trong câu 1 trên, đó là chữ יהושוע - **Yehowshuwa**, số 3091 ra từ chữ יהוה - **Yehovah**, số 3068 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc, Đấng tự hữu, hằng hữu;**

Chữ **chết - dead<sup>H4191</sup>** chép trong câu 2 trên, đó là chữ מוּת - **muwth**, số 4191 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **chết, hết hiệu lực, đã thi hành xong công việc,**

Chữ **Giô-đanh - Jordan<sup>H3383</sup>** chép trong câu 2 trên, đó là chữ יַרְדֵּן - **Yarden**, số 3383 ra từ chữ יָדָר - **yadar**, số 3381 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đi xuống một giới hạn thấp hơn, sự chìm xuống, sự khuất phục, sự chinh phục, sự được đem xuống,**

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với Giô-suê về công việc mà Giô-suê sẽ phải làm đó, là mạng lệnh tiên tri về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ làm sau khi Ngài phục sinh, đó là Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ dẫn dắt những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, vượt qua sông Giô-đanh thuộc linh, tức là những người sẽ nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lẽ thật mà tâm linh họ được tái sanh, tức là được sự sống lại và được báp-tem bằng Đức Thánh-Linh, mà sông Giô-đanh là bóng.

Theo ý nghĩa của Lẽ thật thì Giô-đanh đã không được chép thành văn tự là **sông**, nhưng trong thực tế người ta biết đó là một con sông, nhưng ý nghĩa của Giô-đanh trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ là **làm cho chìm xuống, đánh hạ xuống, bắt phải quy phục, bắt phải chịu chinh phục, để được tới một giới hạn thấp hơn cho thân thể xác**

**thịt, nhưng tâm linh của người ấy sẽ được phục hồi thân phận mình, là con trai của Đức Chúa Trời.**

Tại nơi Giô-danh này, tất cả mọi sự thuộc về trí khôn của loài người xác thịt phải bị bắt phục trước các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-Va đã phán với Giô-suê và Giô-suê đã truyền đạt lại cho toàn thể Y-sơ-ra-ên được biết, đó là: **“Vả trọn lúc mùa gặt, sông Giô-danh tràn lên khỏi bờ. Khi các người khiêng hòm đến sông Giô-danh, và chân của những thầy tế lễ khiêng hòm mới bị ướt nơi mé nước, thì nước ở trên nguồn thường chảy xuống bèn dừng lại, dồn thành một đống, xa ra một khoảng đến thành A-đam, là thành ở bên cạnh Xát-than; còn nước chảy đến biển đồng bằng, tức Biển mặn, đã rẽ đoạn ra; rồi dân sự đi qua đối ngang Giê-ri-cô. Những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đứng chân vững trên đất khô giữa sông Giô-danh trong khi cả Y-sơ-ra-ên đi qua trên đất khô, cho đến chừng cả dân đã qua khỏi sông Giô-danh rồi.”** (Giô-suê 3:15-17)

Bởi đức tin của Giô-suê và của các thầy tế lễ người Lê-vi trong dân Y-sơ-ra-ên, đã được thành lập bởi được nghe tiếng của Đức Giê-hô-Va trực tiếp phán với Giô-suê và Giô-suê nói lại cho các thầy tế lễ người Lê-vi, là những người khiêng Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-Va, mà các thầy tế lễ của dân Y-sơ-ra-ên đã bước xuống mé nước của Giô-danh. Khi Đức Giê-hô-Va thấy rõ đức tin của những người khiêng Hòm Giao-ước của Ngài bước xuống sông Giô-danh, thì Ngài liền khiến cho nước rẽ ra, những sự đó là bóng về việc, khi những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ đã được nghe Lời Đức Chúa Trời rao giảng ra cách trọn vẹn, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống (là Lẽ thật) thì đức tin của người tin Chúa được thành lập, vì đức tin đến bởi sự người ta nghe, là khi Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, thì phép lạ sẽ xảy đến tùy theo đức tin của người ấy thực hành chức năng của mình trước những sự ban cho của Đức Chúa Trời.

Môi miệng của người tin Chúa được ví là nguồn của dòng sông, mà tâm trí của người tin Chúa được ví là bàn của chân, khi tin đến Lời Đức Chúa Trời mà mình đã nghe, dẫn đến hành động làm theo Lời của Đức Chúa Trời, thì môi miệng họ sẽ mở ra và Lời Đức Chúa Trời sẽ được tuôn đổ ra, như Lời Chúa Jê-sus đã phán.

**Giăng 7:37-39:** Ngày sau cùng, là ngày trọng thể trong kỳ lễ, Đức Chúa Jê-sus ở đó, đứng kêu lên rằng: Nếu người nào khát, hãy đến cùng Ta mà uống. Kẻ nào tin Ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy. Ngài phán điều đó chỉ về Đức Thánh Linh mà người nào tin Ngài sẽ nhận lấy; bởi bấy giờ Đức Thánh Linh chưa ban xuống, vì Đức Chúa Jê-sus chưa được vinh hiển.

Giê-hô-va đã mạng lệnh cho Giô-suê và cũng là cho hết thầy tuyển dân của Ngài phải luôn tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời trên môi miệng mình, cùng phải suy gẫm Luật pháp của Đức Chúa Trời ngày và đêm, vì như vậy, thì ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi người ấy sẽ được thấp sáng. Vì khi chúng ta suy gẫm Lời Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh-Linh sẽ dắt dẫn chúng ta vào trong các ý nghĩa của Lời Chúa và công việc đó được Lời Chúa chép là: **“Chúa thấp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi.”** (Thi-Thiên 18:28)

Chúng ta đang học về về sự nhận biết điều khiến cho đức tin của người ta bị ngăn trở, bị dập tắt, thậm chí có thể khiến nó chết, nghĩa là bị mất tác dụng. Vậy chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời đã chép gì điều này.

**Ô-sê 4:6:** Dân Ta bị diệt vì cố thiếu sự thông biết. Bởi người bỏ sự thông biết thì Ta cũng bỏ người, đặng người không làm thầy tế lễ cho Ta nữa; bởi người đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì Ta cũng sẽ quên con cái người.

Bản King James version chép: <sup>6</sup>My people<sup>H5971</sup> are destroyed<sup>H1820</sup> for lack<sup>H1097</sup> of knowledge<sup>H1847</sup>: because<sup>H3588</sup> thou hast rejected<sup>H3988</sup> knowledge<sup>H1847</sup>, I will also reject<sup>H3988</sup> thee, that thou shalt be no priest<sup>H3547</sup> to me: seeing thou hast forgotten<sup>H7911</sup> the law<sup>H8451</sup> of thy God<sup>H430</sup>, I will also<sup>H1571</sup> forget<sup>H7911</sup> thy children<sup>H1121</sup>.

Chữ dân - the people<sup>H5971</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ אַמ - ‘am, số 5971 ra từ chữ אַמָּם - ‘amam, số 6004 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *dân tộc, người ta, con người, các thành viên trong dân sự, người đồng xứ, người bà con, họ hàng thân thích; bị làm cho không được rõ ràng, bị làm cho làm tối, bị làm cho mờ, trở nên tối tăm, làm cho bị u ám, bị làm buồn phiền, sự bị che khuất, bị cầm giữ trong bóng tối;*

Chữ bị diệt - destroyed<sup>H1820</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ דָּמָה - dama, số 1820 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bị ngừng, bị hết, bị thôi, khiến cho bị hư mất, khiến cho bị huỷ diệt, làm cho mất hiệu lực, làm cho tàn lụi, làm cho bị diệt vong, khiến cho bị cầm lạng,*

Chữ **thiếu** - **lack**<sup>H1097</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ בָּלִי - b'liy, số 1097 ra từ chữ בָּלָה - báláh, số 1086 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thiếu hụt, sự phá sản, sự thất bại, người vô dụng, người bất tài, sự không có gì cả, sự vô giá trị, sự mục nát, sự thối rữa, tình trạng suy tàn, tình trạng suy sụp, tình trạng sa sút, tình trạng bị tàn phá;*

Chữ **thông biết** - **knowledge**<sup>H1847</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ דָּעָה - da'ath, số 1847 ra từ chữ יָדָע - yada, số 3045 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự biết, sự hiểu biết, sự nhận biết, sự tri thức, sự sáng suốt, sự linh hội được, sự nhận thức được và thấy được, sự tìm ra và phân biệt được, được dạy dỗ và được truyền kiến thức cho;*

Chữ **bỏ** - **rejected**<sup>H3988</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ מָאָץ - ma'ac, số 3988 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự gạt bỏ, sự bác bỏ, sự loại bỏ, sự coi thường, sự khinh miệt, sự từ chối, sự khước từ, sự cự tuyệt;*

Chữ **thầy tế lễ** - **priest**<sup>H3547</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ כֹּהֵן - kahan, số 3547 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hành động như một thầy tế lễ, người thừa hành trong chức vụ mục sư, người thừa hành chức vụ thầy tế lễ, người làm việc trong văn phòng thầy tế lễ;*

Chữ **luật pháp** - **the law**<sup>H8451</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ תּוֹרָה - towrah, số 8451 ra từ chữ יָרָה - yarah, số 3384 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *luật pháp, sự điều khiển, sự chỉ dạy, sự cai trị, sự truyền kiến thức cho, cơ cấu của chỉ thị pháp lý, bộ luật của Luật pháp của Môi-se; để quăng, để ném, để bắn, để tuân đổ, để chỉ ra, để chỉ đường, để hướng dẫn, để dạy dỗ, để bày tỏ, để sắp đặt, để bố trí,*

Các chữ **quên** - **forgotten**<sup>H7911</sup> - **forget**<sup>H7911</sup> chép trong câu 6 trên, đều là chữ שָׁכַח - shakach, số 7911 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự quên, sự thiếu sự tôn trọng, sự lờ đi, sự phớt lờ, sự làm cho héo mòn, sự làm cho tàn úa, sự không quan tâm đến, sự khiến cho lãng quên,*

Chữ **con cái** - **children**<sup>H1121</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ בָּנִים - ben, số 1121 ra từ chữ בָּנָה - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con trai, dòng dõi, con cháu; để xây dựng, để xây dựng lại, để sửa chữa, để củng cố, để làm cho vững chắc, khiến cho được tồn tại;*

Vào khoảng năm 753 B.C. -715 B.C., Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng tiên tri Ô-sê để quở trách sự vô tín, sự cứng lòng, sự phản bội của dân Y-sơ-ra-ên trước sự thành tín của Đức Giê-Hô-Va, nhưng Lời Chúa không chỉ nói về dân Y-sơ-ra-ên trong thuộc thể này, mà là nói đến tuyển dân của Ngài, là dân gọi bằng Danh của Đức Giê-Hô-Va (mà Danh của Đức Chúa Jêsus Christ có nghĩa là Giê-hô-va là Đấng Cứu Chuộc), cho đến khi tận thế.

Đức Giê-Hô-Va đã tỏ ra rằng, tuyển dân của Đức Chúa Trời bị diệt không phải bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không có đủ quyền phép để cứu họ, nhưng chính tội lỗi của người ta sẽ giết, sẽ huỷ diệt người ta.

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng Si-nai, Đức Giê-Hô-Va đã phán rõ rằng: **Lê-vi ký 18:4-5: Các ngươi hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Bản King James version chép: <sup>4</sup>Ye shall do<sup>H6213</sup> my judgments<sup>H4941</sup>, and keep<sup>H8104</sup> mine ordinances<sup>H2708</sup>, to walk<sup>H3212</sup> therein: I am the LORD<sup>H3068</sup> your God<sup>H430</sup>. <sup>5</sup>Ye shall therefore keep<sup>H8104</sup> my statutes<sup>H2708</sup>, and my judgments<sup>H4941</sup>: which<sup>H834</sup> if a man<sup>H120</sup> do<sup>H6213</sup>, he shall live<sup>H2425</sup> in them: I am the LORD<sup>H3068</sup>.

Chữ **được sống** - **live**<sup>H2425</sup> chép trong câu 5 trên, đó là chữ חָיָה - chayay, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *có sự sống, sự sống được duy trì, sự sống được giữ vững, sự sống mạnh mẽ, sự sống thịnh vượng, sự sống thành công, sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống được phục hồi từ bệnh tật, sự sống đời đời;*

Trong nguyên văn tiếng Hê-bơ-rơ không có chữ **nhờ nó mà được sống**, nhưng chép là *sẽ sống bởi các lời đó*, hoặc *sẽ sống theo ý nghĩa của các lời đó*, hoặc *sẽ sống trong ý nghĩa của các lời đó*;

Trong bất kỳ một mạng lệnh nào mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với loài người, Ngài luôn nhắc lại Danh Ngài, **Ta là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của các ngươi**, hoặc **Ta là Giê-hô-va**, điều đó có nghĩa là các Lời mà Đức Giê-Hô-Va đã phán đó, sẽ không bao giờ thay đổi, vì Ngài là Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu, và Ngài là Đấng Toàn Năng, nên sẽ không có sự thay đổi về các mạng lệnh mà Ngài đã phán, vì Đức Giê-Hô-Va tìm một dòng dõi thánh, là một thứ dân phải tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vì thế cho nên không thể có chuyện thay đổi hay là huỷ bỏ Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa

Trời đã ban cho loài người qua Môi-se (Y-sơ-ra-ên là bóng về một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ).

Trải các đời, Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó vẫn hằng còn, cho đến khi không còn trời và đất nữa, nghĩa là khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hoàn thành theo ý muốn của Giê-Hô-Va.

Hết thầy loài người khi đối diện với Luật pháp của Đức Chúa Trời, ấy là người ta đối diện với sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và loài người sẽ được cứu rỗi linh hồn mình theo tiêu chuẩn mà Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, nghĩa là tự mỗi người sẽ phải làm theo Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán: **Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.** (Lê-vi ký 18:4-5)

Chính Đức Chúa Jêsus Christ đã vâng giữ các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha và Ngài đã phán dạy hết thầy những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, thì cũng phải làm theo như Ngài đã làm.

Giăng 15:9-11: **Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.**

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng Si-nai, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rõ về trách nhiệm của dân Y-sơ-ra-ên đối với việc Ngài ban Luật pháp cho họ thế nào, thì trong bài giảng đầu tiên mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giảng tại trên núi, gần thành Ca-bê-na-um trong xứ Giu-đê, thì Ngài cũng phán rõ về chân giá trị của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, đó là:

Ma-thi-ơ 5:17-20: **Các người đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì Ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trởi hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.**

Chữ **làm cho trọn - to fulfil**<sup>G4137</sup> chép trong câu 17 trên, đó là chữ πληροόω - pleroo, số 4137 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *làm cho đầy đủ, làm cho tràn đầy, làm cho lấp đầy khoảng trống, cung cấp đầy đủ ý nghĩa, làm cho có tác dụng, làm cho có ảnh hưởng đến, làm cho thoả mãn, đáp ứng được yêu cầu, làm cho được thi hành, làm cho được thực hành, làm cho được xác minh, làm cho được hoàn thành, làm cho được trọn vẹn, làm cho đạt tới mục đích, làm cho được hoàn toàn, khiến cho được rao giảng ra khắp mọi nơi, làm cho hoàn hảo, trở thành nguồn dự trữ, để bù lại những sự bị tổn thất;*

Để chúng ta có thể hiểu được ý nghĩa trọn vẹn của các Lời trên, chúng ta hãy trở lại với lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng tiên tri Sô-phô-ni (làm tiên tri cho Đức Giê-Hô-Va từ 640 B.C.- 621 B.C.), để cảnh báo cho hết thầy muôn dân trên đất này, phải quay trở lại với ngôn ngữ nguyên thủy, tức là ngôn ngữ ban đầu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, đó là ngôn ngữ Hê-bơ-rơ.

Sô-phô-ni 3:1-20: **Khốn thay cho thành bạn nghịch và ô uế, làm sự bạo ngược! Nó không nghe Lời; không chịu sửa dạy; không nhờ cậy Đức Giê-hô-va; không đến gần Đức Chúa Trời mình. Các quan trưởng ở giữa nó như sư tử gầm thét, các quan xét nó như muông sói ban đêm, không để dành chi lại đến sáng mai. Các kẻ tiên tri nó đều là càn dỡ dối trá; các thầy tế lễ nó làm ô uế nơi thánh, và làm quanh quẹo luật pháp. Đức Giê-hô-va ở giữa nó là công bình, chẳng hề làm sự gian ác; mỗi buổi mai Ngài tỏ sự công bình mình ra giữa sự sáng, chẳng hề cách dứt; song kẻ bất nghĩa chẳng biết xấu hổ. Ta đã diệt các dân tộc, tháp góc thành chúng nó đều hoang vu. Ta làm cho phố chợ nó ra vắng vẻ, đến nỗi không ai đi qua. Thành nó đã bị phá diệt, không còn một người nào, và chẳng có ai ở đó. Ta đã bảo rằng: Người chỉ nên kính sợ Ta, chịu sửa dạy, thì chỗ ở nó sẽ không bị dứt đi, theo mọi sự Ta đã định về nó. Nhưng chúng nó trởi dậy sớm, làm bại hoại mọi công việc mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Các người khá đợi Ta cho đến ngày Ta sẽ dấy lên đặng cướp bắt; vì Ta đã định thâu góp các dân tộc và nhóm hiệp các nước, hầu cho Ta đổ sự thịnh nộ và cả sự nóng giận Ta trên chúng nó, vì cả đất sẽ bị nuốt bởi**

lửa ghen Ta. Vì bây giờ Ta sẽ ban môi miếng thanh sạch cho các dân, hầu cho chúng nó thấy đều kêu cầu Danh Đức Giê-hô-va, đặng một lòng hầu việc Ngài. Những kẻ cầu khẩn Ta, tức là con gái của kẻ tan lạc Ta ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi, sẽ đem dâng lễ vật cho Ta. Trong ngày đó, người sẽ không còn xấu hổ vì cố mọi việc mình làm, là những việc đã phạm tội nghịch cùng Ta; vì bây giờ Ta sẽ cất bỏ kẻ vui sướng kiêu ngạo khỏi giữa người; rày về sau người sẽ không còn kiêu ngạo trên núi thánh Ta nữa. Ta sẽ để sót lại ở giữa người một dân khốn cùng nghèo thiếu, nó sẽ ẩn náu trong danh Đức Giê-hô-va. Những kẻ sót lại của Y-sơ-ra-ên sẽ không làm sự gian ác, không nói dối, không có lưỡi phỉnh gạt trong miệng chúng nó; vì chúng nó sẽ ăn và nằm ngủ, không ai làm cho kinh hãi. Hỡi con gái Si-ôn, hãy hát! Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy kêu la! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy hết lòng mừng rỡ và vui thích! Đức Giê-hô-va đã trừ bỏ sự phán xét người, khiến kẻ thù nghịch cách xa người; Vua của Y-sơ-ra-ên, tức là Đức Giê-hô-va, ở giữa người, người sẽ không gặp tai vạ nữa. Trong ngày đó, người ta sẽ nói cùng Giê-ru-sa-lem rằng: Hỡi Si-ôn! chớ sợ, tay người chớ yếu đuối! Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ở giữa người; Ngài là Đấng quyền năng sẽ giải cứu người; Ngài sẽ vui mừng cả thể vì cố người; vì lòng yêu thương mình, Ngài sẽ nín lặng; và vì cố người Ngài sẽ ca hát mừng rỡ. Ta sẽ nhóm lại những kẻ đang buồn rầu, vì cố hội lớn; chúng nó đã ra từ người, lấy sự xấu hổ làm gánh nặng. Nay, trong lúc đó, Ta sẽ diệt mọi kẻ làm cho người buồn rầu; Ta sẽ cứu kẻ què, thâu kẻ đã bị đuổi, làm cho chúng nó được khen ngợi và nổi danh tiếng, tức là những kẻ đã bị sỉ nhục trong cả đất. Trong lúc đó, Ta sẽ đem các người trở về, trong lúc đó Ta sẽ nhóm các người lại; vì Ta sẽ làm cho các người nổi danh tiếng và được khen ngợi giữa mọi dân trên đất, khi Ta đem phu tù các người về trước mặt các người, Đức Giê-hô-va có phán vậy.

Lời Chúa trong câu 9 chép: Vì bây giờ Ta sẽ ban môi miếng thanh sạch cho các dân, hầu cho chúng nó thấy đều kêu cầu Danh Đức Giê-hô-va, đặng một lòng hầu việc Ngài.

Bản King James version chép: <sup>9</sup>For then<sup>H227</sup> will I turn<sup>H2015</sup> to the people<sup>H5971</sup> a pure<sup>H1305</sup> language<sup>H8193</sup>, that they may all<sup>H3605</sup> call<sup>H7121</sup> upon the name<sup>H8034</sup> of the LORD<sup>H3068</sup>, to serve<sup>H5647</sup> him with one<sup>H259</sup> consent<sup>H7926</sup>.

Có nghĩa: *Vì bây giờ, Ta sẽ khiến muôn dân (Ta sẽ ban cho muôn dân) trở lại một ngôn ngữ nguyên thủy (tinh khiết, nguyên chất, trong sạch) hầu cho hết thấy họ đều có thể kêu cầu Danh của Đức Giê-hô-va, để cùng một vai hầu việc Ngài.*

Chữ kêu cầu - call<sup>H7121</sup> chép trong câu 9 trên, đó là chữ קָרָא - qara, số 7121 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự công bố, sự tuyên bố, sự nói, sự yêu cầu, sự kể lại, sự thuật lại, sự bày tỏ, sự phát biểu, sự đọc, sự nghiên cứu, sự thi hành công việc, sự thuyết trình, sự rao giảng;*

Vì sự cứu chuộc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời là không phải chỉ dành cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, nhưng là cho muôn dân trên đất này, vì trong ngày ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-hô-va đã phán rằng: **cả thế gian đều thuộc về Ta** (Xuất Ê-díp-tô Ký 19:5) và trước khi Đức Chúa Jêsus Christ trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài rằng: **“Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt.”** (Mác 16:14-15). Vì thế cho nên, để muôn dân trên đất này được cứu chuộc, thì Luật pháp của Đức Chúa Trời phải được truyền bá ra khắp đất, nghĩa là Kinh-Thánh phải được chuyển dịch sang các thứ ngôn ngữ cho muôn dân trên đất này được biết và làm theo. Nhưng việc chuyển dịch từ ngôn ngữ Hê-bơ-rơ sang các thứ tiếng khác còn phụ thuộc vào trình độ hiểu biết ngôn ngữ, văn hoá, sự hiểu biết ý nghĩa thuộc linh của những người chuyển dịch nữa, mà ngay trong dân Y-sơ-ra-ên, việc ghi chép lại Kinh-Thánh cho các thành của dân Y-sơ-ra-ên cũng đã gặp khó khăn, bởi không phải hết thấy những người có khả năng dịch thuật thì đều có sự hiểu biết và cùng có sự kính sợ Đức Chúa Trời, nên trải các đời, Lời Đức Chúa Trời đã bị sao chép, dịch thuật sai, bị giảng sai ý nghĩa của Lời Chúa, khiến Luật pháp của Đức Chúa Trời ra sự nói dối, như Lời Chúa đã chép:

Giê-rê-mi 8:7-12: **Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ đời chỗ ở. Nhưng dân Ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, này, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ Lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, Ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con**

**gái dân Ta cách sơ sai, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Vì tâm linh loài người cùng hết thấy các linh ân, tức là các khả năng, các chức năng thuộc về tâm linh loài người đều được tạo nên bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, tức là Lẽ thật được giấu bên trong Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, vậy nên, nếu Luật pháp của Đức Chúa Trời chép thành văn tự đó đã bị dịch sai, bị giảng sai ý nghĩa, thì người ta sẽ không thể tìm thấy Lẽ thật từ trong các lời đã dịch sai, đã giảng sai đó và như vậy, tâm linh của người ta sẽ không thể được sự sống lại, đồng nghĩa với các linh ân, trong đó có đức tin của người ta cũng không thể nào phục hồi sự sống mình từ những sự sai trật đó.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này và Ngài đã phán về lý do tại sao Ngài phải đến thế gian này, đó là để làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà chính Ngài đã **phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.** (Giăng 8:31-32).

Chữ **hằng ở trong đạo** - continue<sup>G3306</sup> *in my word* chép trong câu 31 trên, đó là chữ μένω - meno, số 3306 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *cứ ở trong, cứ tiếp tục, cứ duy trì, cứ giữ vững lập trường trong sự tin cậy những điều mà người ta đã nhận được, đã được ban cho, được hiểu biết về Lời của Đức Chúa Trời;*

Bắt đầu từ khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được thành lập (ngày lễ ngũ tuần A.D.32), Tin-Lành được rao truyền ra khắp đất, điều đó cũng có nghĩa là Kinh-Thánh bắt đầu được dịch sang các thứ tiếng có ở tại những nơi những nơi mà Tin-Lành được truyền bá đến và hầu hết các bản dịch từ ngôn ngữ Hê-bơ-rơ (phần Cựu-ước) và ngôn ngữ Hy-lạp (phần Tân-ước) đã bị hạn chế về khả năng dịch thuật nên không thể tránh khỏi sự chuyển dịch không đúng với nguyên bản, và như vậy, Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cũng vì thế mà bị hãm ép và trải qua nhiều thế kỷ, người ta đã không thấy quyền phép của Tin-Lành, thay vào đó là sự thờ phượng Đức Chúa Trời theo thủ tục của tôn giáo và đức tin của những người tin có Đức Chúa Trời và tin về sự sống lại của Đức Chúa Jêsus Christ cũng vì thế mà bị hạn chế.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết rõ hết thấy những sự này, vì thế cho nên qua tiên tri Sô-phô-ni, mà Đức Giê-hô-Va đã phán về một kỳ, khi Ngài khiến cho Hòm Giao-ước thật của Ngài sẽ được đem từ Ê-thi-ô-bi trở về trong đất của Y-sơ-ra-ên, thì Ngài sẽ khiến muôn dân trở lại với ngôn ngữ Hê-bơ-rơ mà Ngài đã ban cho loài người và chính Ngài đã dùng ngôn ngữ này để chép Luật pháp mà ban cho dân Y-sơ-ra-ên.

**Sô-phô-ni 3:9-11: Vì bấy giờ Ta sẽ ban môi miếng thanh sạch cho các dân, hầu cho chúng nó thấy đều kêu cầu Danh Đức Giê-hô-va, đặt một lòng hầu việc Ngài. Những kẻ cầu khẩn Ta, tức là con gái của kẻ tan lạc Ta ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi, sẽ đem dâng lễ vật cho Ta. Trong ngày đó, người sẽ không còn xấu hổ vì cơ mọi việc mình làm, là những việc đã phạm tội nghịch cùng Ta; vì bấy giờ Ta sẽ cất bỏ kẻ vui sướng kiêu ngạo khỏi giữa người; rày về sau người sẽ không còn kiêu ngạo trên núi thánh Ta nữa.**

Vào năm 1991, chính phủ Y-sơ-ra-ên đã mở một chiến dịch giải cứu thành công tám mươi lăm ngàn người Ê-thi-ô-bi gốc Giu-đa, là dòng dõi ra từ hoàng tử Menelik I, (con trai của vua Sa-lô-môn, sanh bởi nữ vương Sê-ba) là người đã cùng với các thầy tế lễ có lòng kính sợ Đức Giê-hô-Va, khôn khéo đánh tráo Hòm Giao-ước thật của Đức Giê-hô-Va mà đem về xứ Ê-thi-ô-bi để bảo vệ chiếc Hòm Giao-ước này, vì họ đã thấy sự suy đồi và băng hoại của vua Sa-lô-môn, đã bị những người vợ thuộc về dân ngoại khiến cho vua Sa-lô-môn phạm những tội gớm ghiếc ở trước mặt Đức Giê-hô-Va. Vào thời điểm đó (năm 1991), chính quyền quân sự của Ê-thi-ô-bi làm đảo chính, đã yêu cầu chính phủ Y-sơ-ra-ên phải chuộc Hòm Giao-ước thật đó với nhiều triệu đô la và chính phủ Y-sơ-ra-ên đã chuộc Hòm Giao-ước thật của Đức Giê-hô-Va, cùng giải cứu được tám mươi lăm ngàn người Ê-thi-ô-bi gốc Giu-đa trở về đất của Y-sơ-ra-ên, sau hơn ba ngàn năm lưu lạc, kể từ cuối đời của vua Sa-lô-môn.

Kể từ năm 1991 cho đến nay, Kinh-Thánh phần Cựu-ước, được chép bằng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đã được dịch sang nhiều thứ tiếng khác nhau ở trên đất này và người ta đã in thành sách có kèm tự điển để tra cứu, cũng như Kinh-Thánh phần Tân-ước được chép bằng ngôn ngữ Hy-lạp (Greek), được in thành sách có kèm theo tự điển để giúp cho những người tin Chúa có thể tra cứu ngôn ngữ.

Trong các trường thần đạo trên trái đất này đều có các chương trình dạy người ta về ngôn ngữ, mà người Việt Nam gọi là cổ ngữ và những người nào muốn được tẩm bằng mục sư, sẽ phải học các chương trình này và nhiều người đã tự hào về việc họ được cấp chứng chỉ “*cử nhân cổ ngữ*”! Nhưng tất cả những sự đó, không thể giúp cho những “*cử nhân*” đó nhận biết được Lẽ thật giấu trong Kinh-Thánh, vì Chúa Jêsus đã phán rằng:

**Giăng 3:6-8: Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.**

Người ta không thể sử dụng sự hiểu biết về ngôn ngữ mà nhận biết được Lẽ thật, vì ngoài Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật ra, không có một người nào, kể cả người Hê-bơ-rơ, là các thầy tế lễ hiện đang sống và làm việc trong giáo hội Y-sơ-ra-ên tại thành Giê-ru-sa-lem, cũng không thể biết được Lẽ thật, dù họ có thể đọc được ngôn ngữ Hê-bơ-rơ giỏi hơn những người thuộc các dân tộc khác, vì Lời Chúa đã chép rằng:

**2 Cô-rinh-tô 3:3-18: Vả, rõ thật rằng anh em là bức thư của Đấng Christ, bởi chức vụ chúng tôi viết ra, chẳng phải viết bằng mực, nhưng bằng Thánh Linh của Đức Chúa Trời hằng sống, chẳng phải viết trên bảng đá, nhưng trên bảng thịt, tức là trên lòng anh em. Đây là sự tin chắc của chúng tôi nhờ Đấng Christ mà có trong Đức Chúa Trời: không phải tự mình chúng tôi có tài năng mà nghĩ việc gì như bởi chính mình chúng tôi, nhưng tài năng của chúng tôi đến từ Đức Chúa Trời; và ấy là Ngài đã ban tài năng cho chúng tôi giúp việc giao ước mới, chẳng phải giao ước về chữ, bèn là giao ước về Thánh Linh; vì chữ làm cho chết, song Thánh Linh làm cho sống. Vả, nếu chức vụ về sự chết, chạm chữ trên bảng đá, đã là vinh hiển lắm đến nỗi con cái Y-sơ-ra-ên không có thể ngó trên mặt Môi-se, vì có sự sáng láng trên mặt người, dầu là tạm, phượng chi chức vụ của Thánh Linh càng vinh hiển hơn biết bao! Vậy, nếu chức vụ về sự định tội còn được vinh hiển, thì chức vụ về sự công bình được vinh hiển hơn bội phần. Vả lại, cái điều được vinh hiển trong chức vụ thứ nhất biến đi bởi sự vinh hiển rất cao hơn của chức vụ thứ nhì; vì nếu sự phải qua đi còn có lúc vinh hiển thay, phượng chi sự bền ở sẽ có vinh hiển dường nào nữa! Vậy, chúng ta có sự trông cậy dường ấy, nên được rất tự do, chúng ta chẳng làm như Môi-se lấy màn che mặt mình, hầu cho con cái Y-sơ-ra-ên không trông thấy cuối cùng của sự sáng láng phải qua. Nhưng lòng họ đã cứng cõi; vì đến ngày nay, khi họ đọc Cựu Ước, cái màn ấy vẫn còn chưa cất khỏi, bởi chưng ấy là trong Đấng Christ mà màn đó biến đi. Ấy vậy, cho đến ngày nay, mỗi lần người ta đọc sách Môi-se cho họ, cái màn ấy vẫn còn ở trên lòng họ. Khi họ sẽ trở lại cùng Chúa, thì màn ấy mới cất khỏi. Vả, Chúa tức là Thánh Linh, Thánh Linh của Chúa ở đâu, thì sự tự do cũng ở đó. Chúng ta ai nấy đều để mặt trần mà nhìn xem vinh hiển Chúa như trong gương, thì hóa nên cũng một ảnh tượng Ngài, từ vinh hiển qua vinh hiển, như bởi Chúa, là Thánh Linh.**

*Vậy thì làm thế nào để chúng ta có thể biết được Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, hầu cho đức tin của chúng ta được thành lập mà giúp cho tâm linh chúng ta được đến gần Đức Chúa Trời và hầu việc Ngài theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời?*

Đức Thánh-Linh đã lập Hội-Thánh của Ngài, cùng thiết lập các chức vụ trong Hội-Thánh của Ngài, như Lời Chúa đã chép:

**1 Cô-rinh-tô 12:4-18: Vả, có các sự ban cho khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Thánh Linh. Có các chức vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa. Có các việc làm khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm mọi việc trong mọi người. Đức Thánh Linh tỏ ra trong mỗi một người, cho ai nấy đều được sự ích chung. Vả, người này nhờ Đức Thánh Linh, được lời nói khôn ngoan; kẻ kia nhờ một Đức Thánh Linh ấy, cũng được lời nói có tri thức. Bởi một Đức Thánh Linh, cho người này được đức tin; cũng bởi một Đức Thánh Linh ấy, cho kẻ kia được ơn chữa tật bệnh; người thì được làm phép lạ; kẻ thì được nói tiên tri; người thì được phân biệt các thần; kẻ thì được nói nhiều thứ tiếng khác nhau, người thì được thông giải các thứ tiếng ấy. Mọi điều đó là công việc của đồng một Đức Thánh Linh mà thôi, theo ý Ngài muốn, phân phát sự ban cho riêng cho mỗi người. Vả, như thân là một, mà có nhiều chi thể, và như các chi thể của thân dầu có nhiều, cũng chỉ hiệp thành một thân mà thôi, Đấng Christ cũng như vậy. Vì chưng chúng ta hoặc người Giu-đa, hoặc người Gờ-réc (*Greek*), hoặc tôi mọi, hoặc tự chủ, đều đã chịu**

phép báp-têm chung một Thánh Linh để hiệp làm một thân; và chúng ta đều đã chịu uống chung một Thánh Linh nữa. Thân cũng chẳng phải có một chi thể, bèn là nhiều chi thể. Nếu chân rằng: vì ta chẳng phải là tay, nên ta không thuộc về thân, thì chẳng phải bởi đó chân không có phần trong thân. Và nếu tai rằng: Vì ta chẳng phải là mắt, nên ta không thuộc về thân, thì tai chẳng phải bởi đó không có phần trong thân. Ví bằng cả thân đều là mắt, thì sự nghe ở đâu? Nếu cả thân đều là tai, thì sự ngửi ở đâu? Nhưng bây giờ, Đức Chúa Trời đã sắp đặt các chi thể của thân chúng ta, ban cho mỗi một chi thể cái địa vị theo ý Ngài lấy làm tốt mà chỉ định.

Theo Lời Chúa đã chép, mọi người tin Chúa đều đã có đức tin trong mình, nhưng phần quan trọng là tâm linh của mỗi người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình, đó là phải có sự tin cậy và vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời. Người tin Chúa phải nhờ cậy Đức Thánh-Linh để có sự thông biết, tức là có sự hiểu biết về các nguyên tắc, các giềng mối, các cột trụ, nền tảng của Lời Chúa cùng những sự sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, thông qua chức vụ của những người được Đức Thánh-Linh xúc dầu cho mà dẫn dắt mình.

Cô-lô-se 1:12-20: **Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.**

Mọi người tin Chúa phải nhận biết quyền phép của Lời Đức Chúa Trời chỉ có thể hoàn thành công việc được Đức Chúa Trời giao phó cho để thay đổi bản tánh của người ta, khi người tin Chúa biết kính sợ Đức Chúa Trời và vâng phục trọn vẹn Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì làm như vậy là tước bỏ sự lừa dối của ma quỷ và loại bỏ tội lỗi khỏi thân thể xác thịt mình. Chỉ khi nào tội lỗi không còn cai trị tâm trí cùng thân thể xác thịt của người ta, thì Đức Thánh-Linh mới có thể mở con mắt của tâm linh người ấy, cho được thấy Nước Đức Chúa Trời, tức là được thấy ý nghĩa của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Khi con mắt của tâm linh, được gọi là người bề trong được thấy, thì bấy giờ tâm linh của người ấy sẽ biết chú ý, để ý, tìm kiếm các bằng chứng của Nước Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh và khi tâm linh của người ấy tìm kiếm ý nghĩa của Lời Chúa, thì Đức Thánh-Linh sẽ cho tâm linh người ấy nghe được tiếng của Ngài, mà trước hết là qua những sự giảng dạy trực tiếp từ các tông đồ của Đức Chúa Jêsus Christ và khi tâm linh của người tin Chúa chuyên tâm rỗi theo những sự giảng dạy đó, thì Đức Thánh-Linh sẽ mở tai của người đó cho được nghe tiếng Ngài, như Lời Chúa đã chép:

Ê-sai 50:4-5: **Chúa Giê-hô-va đã ban cho ta cái lưỡi của người được dạy dỗ, hầu cho ta biết dùng lời nói nâng đỡ kẻ mệt mỏi. Ngài đánh thức ta mỗi buổi sớm mai, đánh thức tai ta để nghe lời Ngài dạy, như học trò vậy. Thật, Chúa Giê-hô-va đã mở tai ta, ta không trái nghịch, cũng không giạt lùi.**

Chỉ khi nào mắt và tai của tâm linh người tin Chúa được thấy và nghe được, thì bấy giờ đức tin của người ấy mới nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh. Vì ngoài Đức Thánh-Linh ra, không có người nào có thể khiến cho con mắt và cái tai của tâm linh người ta được phục sự sống lại, tức là được phục hồi khả năng thật của nó.

Như Đức Giê-hô-va đã phán về lý do tại sao tuyển dân của Ngài bị diệt, đó là sự người ta thiếu sự thông biết, mà người ta bị thiếu sự thông biết đó là sự người ta bỏ sự thông biết về Lời Đức Chúa Trời.

Trong hết thảy mọi công việc thuộc thể của loài người liên quan đến luật pháp, người ta đều cần phải tôn trọng những yêu cầu của luật pháp, vì nếu đã có luật pháp thì có sự cai trị của pháp luật đối với các hành vi liên quan đến luật pháp hoặc là được chấp nhận nếu người ta tôn trọng luật pháp và làm theo, hoặc sẽ bị từ chối, hoặc sẽ bị phạt nếu người ta vi phạm luật pháp.

Trong thuộc linh cũng như vậy, vì thế cho nên mọi người tin Chúa phải nhận biết sự cai trị của Nước Đức Chúa Trời, đó là mỗi người tin Chúa phải nhận biết quyền phép cai trị mình và uy quyền của người tin Chúa.

Đức Chúa Jêsus đã phán về quyền phép của Ngài và uy quyền của người tin Chúa, sẽ thi hành sự cai trị của Nước Đức Chúa Trời trong mọi sự.

**Giăng 15:1-7: Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó.**

Đức Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là Chúa, là Chủ, Ngài có Chủ quyền trên hết thảy mọi sự do Ngài tạo nên.

Đức Chúa Jêsus Christ là quyền phép của Đức Chúa Trời cai trị trên hết thảy mọi sự mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó cho Ngài.

Người tin Chúa đã nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật mà được tái sinh, sẽ có uy quyền trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà được đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong Nước của Ngài.

Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng bảo lãnh cho hết thảy những người nào đã được chuộc bằng huyết của Ngài ở trước mặt Giê-hô-Va Đức Chúa Trời và nhờ sự bảo lãnh đó mà những người đó được hưởng Giao-ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ (Hê-bơ-rơ 7:22). Những người được hưởng Giao-ước Mới của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được cai trị mười hai ân tứ thuộc linh, mà danh xưng của mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên đó là bóng, trong đó có đức tin (mà Lê-vi là bóng). (Lu-ca 22:28-30).

Những người tin Đức Chúa Jêsus Christ sẽ có uy quyền sử dụng Danh của Đức Chúa Jêsus Christ để hầu việc Đức Chúa Trời trong mọi sự (Mác 16:17-18), và mọi điều những người ấy sẽ cầu xin trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì chính Đức Chúa Jêsus Christ sẽ làm thành các điều ấy, như Chúa Jêsus đã phán:

**Giăng 14:13-14: Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho.**

Bản King James version chép: <sup>13</sup>And whatsoever<sup>G3748-G302</sup> ye shall ask<sup>G154</sup> in my name<sup>G3686</sup>, that will I do<sup>G4160</sup>, that the Father<sup>G3962</sup> may be glorified<sup>G1392</sup> in the Son<sup>G5207</sup>. If<sup>G1437</sup> ye shall ask<sup>G154</sup> any<sup>G5100</sup> thing in my name<sup>G3686</sup>, I will do<sup>G4160</sup> it.

Chữ cầu xin - ask<sup>G154</sup> chép trong 2 câu trên, đó là chữ Αἰτέω - aiteo, số 154 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *hỏi, yêu cầu, mong muốn, nài xin, khẩn cầu, thỉnh cầu, cầu xin*;

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là nhân danh - in my name<sup>G3686</sup> trong các câu trên, trong ngôn ngữ Hy-lạp (Greek) có nghĩa là *trong uy quyền, trong bốn tánh, trong sự tôn trọng, trong mọi sự hiện có trong Lời của Đức Chúa Trời - vì Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời*.

Nếu người nào không ở trong uy quyền, không ở trong bốn tánh, không ở trong sự tôn trọng cùng những sự thuộc về Lời của Đức Chúa Trời, thì người ấy không thuộc về Đấng Christ và mọi lời mà người ấy nói ra mà không ở trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ không được chấp nhận ở trước mặt Đức Chúa Trời.

**2 Ti-mô-thê 2:14-21: Đây là điều con hãy nhắc lại và răn bảo trước mặt Đức Chúa Trời rằng, phải tránh sự cãi lẫy về lời nói, sự đó thật là vô dụng, chỉ hại cho kẻ nghe mà thôi. Hãy chuyên tâm cho được đẹp lòng Đức Chúa Trời như người làm công không chỗ trách được, lấy lòng ngay thẳng giảng dạy lời của lẽ thật. Nhưng phải bỏ những lời hư không phạm tục; vì những kẻ giữ điều đó càng sai lạc luôn trong đường không tin kính, và lời nói của họ như chùm bao ăn lan. Hy-mê-nê và Phi-lét thật như thế, họ xây bỏ lẽ thật; nói rằng sự sống lại đã đến rồi, mà phá đổ đức tin của một vài người cách như vậy. Tuy vậy, nền vững bền của Đức Chúa Trời đã đặt vẫn còn nguyên, có mấy lời như ấn đóng rằng: Chúa biết kẻ thuộc về Ngài; lại rằng: Phạm người kêu cầu Danh Chúa thì phải tránh khỏi sự gian ác. Trong một nhà lớn, không những có bình vàng bình bạc mà thôi, cũng có cái bằng gỗ bằng đất nữa, thứ thì dùng việc sang, thứ thì dùng việc hèn. Vậy, ai giữ mình cho khỏi những điều ô uế đó, thì sẽ như cái bình quý trọng, được thánh hoá, có ích cho chủ mình và sẵn sàng cho mọi việc lành.**